TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2020/HS-ST
Ngày: 27-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B TỈNH LÂM ĐỒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Xuân Bồng, bà Nguyễn Thị Hoài Thu.
***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Bắc - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.
***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa*:** Bà Ngô Thị Ka Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2020/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 3 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn L**; giới tính: Nam; sinh năm: 1987; tại: Nghệ An; HKTT và nơi cư trú: Khối N, phường Ng, thị xã C, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Không; con ông Hoàng Văn Ph và bà Nguyễn Thị Th; vợ: Lê Thị D, sinh năm 1995, hiện trú tại Phường M, TP. B, tỉnh Lâm Đồng và có 01 người con sinh năm 2014; tiền sự: Ngày 04/07/2019 bị công an phường Ng, thị xã C, tỉnh Nghệ An ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy" với số tiền 500.000 đồng; tiền án: không; nhân thân: Ngày 11/01/2006 bị Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản"; bị bắt tạm giam từ ngày 27/11/2019 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 26/11/2019 Hoàng Văn L điều khiển xe mô tô đi đến bờ hồ cũ Bảo Lộc gặp một người đàn ông (chưa xác định được nhân thân lai lịch) nhờ mua hộ ma túy đá. L đưa cho người đàn ông này số tiền 370.000 đồng, sau đó khoảng 30 phút người đàn ông này mang về cho L một gói nilon có rãnh khép kín, có vạch kẻ ngang, bên trong có chứa ma túy đá. L cầm số ma túy nói trên để vào trong túi quần đang mặc rồi đi về. Đến khoảng 09 giờ ngày 27/11/2019 L đi đến bãi giữ xe của Bệnh viện II Lâm Đồng cất gói nilon nói trên vào hộp giấy màu đỏ, hình chữ nhật, kích thước 10cm x 08cm x 06cm. L để hộp giấy có chứa ma túy nói trên cùng 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy vào trong cốp xe mô tô biển số 49K1-48092, sau đó điều khiển xe chở chị Nguyễn Thị Quế Ch, trú tại Thôn K, xã L, huyện B, Lâm Đồng đi ăn cơm ở quán Cơm tấm trên đường H, Phường Y, TP. B, lâm Đồng.

Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, L điều khiển xe chở chị Ch về nhà. Khi đi đến khu vực trước số nhà F đường T, TP. B thì bị công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang và lập biên bản thu giữ trong cốp xe mô tô BS: 49K1- 48092 do L điều khiển có 01 gói nilon có rãnh khép kín, có vạch kẻ ngang màu đỏ kích thước 2,6cm x 0,3cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng theo lời khai nhận của L đó là ma túy đá và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 bình thủy tinh, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu trắng.

Bản kết luận giám định số 1798/GĐ-PC09 ngày 29/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1873g, loại Methamphetamine, (Methamphetamine là chất nằm trong danh mục II, STT: 323, NĐ 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Trong quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an TP. B đã thu giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade BKS: 49K1 - 480.92 sau đó xử lý trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị T, HKTT: Thôn B, xã Đ, TP. B. Hiện Cơ quan CSĐT Công an TP. B đang tạm giữ: 02 (hai) phong bì niêm phong số 1798/2019; 01 (một) hộp giấy màu đỏ hình hộp chữ nhật kích thước: 10 x 08 x 06cm; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) bình thủy tinh, 01(một) nỏ thủy tinh, 01 (một) ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) CMND tên Hoàng Văn L, số 186805961.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKSBL, ngày 18 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo L từ 15 đến 18 tháng tù; xét bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong số 1798/2019; 01 (một) hộp giấy hình hộp chữ nhật màu đỏ kích thước: (10 x 08 x 06)cm; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) bình thủy tinh, 01(một) nỏ thủy tinh, 01 (một) ống hút nhựa màu trắng; đề nghị trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân tên Hoàng Văn L, số 186805961. Bị cáo L khai nhận, đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố B; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa bị cáo không thắc mắc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng, các hành vi quyết định tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định tội: Vào khoảng 11 giờ ngày 27/11/2019 Hoàng Văn L có hành vi tàng trữ trái phép 0,1873g Methamphetamine. Đối chiếu lời khai của bị cáo, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị

cáo L đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả hành của vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, góp phần làm gia tăng các tệ nạn xã hội trên địa bàn thành phố B. Vì vậy, cần áp dụng cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 11/01/2006 bị Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản", đã được xóa án; khi phạm tội bị cáo có 01 tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Đối với người đã mua ma túy cho L hiện nay Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng: 02 (hai) phong bì niêm phong số 1798/2019; 01 (một) hộp giấy màu đỏ hình hộp chữ nhật kích thước: 10cm x 08cm x 06cm; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) bình thủy tinh, 01(một) nỏ thủy tinh, 01 (một) ống hút nhựa màu trắng xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 Chứng minh nhân dân tên Hoàng Văn L, số 186805961 không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố, bị cáo **Hoàng Văn L** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Hoàng Văn L** 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/11/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong số 1798/2019; 01 (một) hộp giấy hình hộp chữ nhật màu đỏ kích thước: 10cm x 08cm x 06cm; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) bình thủy tinh, 01(một) nỏ thủy tinh, 01 (một) ống hút nhựa màu trắng; trả lại cho bị cáo L màu đỏ 01 Chứng minh nhân dân tên Hoàng Văn L, số 186805961;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/02/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo L phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Lâm Đồng;
-VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;
-VKSND TP B;
- Công an TP. B
- Nhà tạm giữ;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A dân sự tp B;
- Lưu hồ sơ.

Trịnh Đình Tú

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 27 tháng 4 năm 2020;

TÒA ÁNNHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng;
Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Xuân Bồng, bà Nguyễn Thị Hoài Thu.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2020 đối với: Bị cáo Hoàng Văn L, sinh năm: 1987; tại: Nghệ An

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1/ Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố, bị cáo Hoàng Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/11/2019. Biểu quyết: 3/3.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong số 1798/2019; 01 (một) hộp giấy hình hộp chữ nhật màu đỏ kích thước: 10cm x 08cm x 06cm; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) bình thủy tinh, 01(một) nỏ thủy tinh, 01 (một) ống hút nhựa màu trắng; trả lại cho bị cáo L màu đỏ 01 Chứng minh nhân dân tên Hoàng Văn L, số 186805961; *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/02/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).*

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo L phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Biểu quyết: 3/3.

Ngoài ra bản án còn tuyên quyền kháng cáo.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 27 tháng 4 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Đình Tú